

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN KHÁNH  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 05/2021/ HS-ST  
Ngày: 13-01-2021**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hữu Ý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Chiến và ông Nguyễn Thế Anh.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/ 2020/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo: Đỗ Văn T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm Y 1, xã L, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T1 và bà Vũ Thị T; vợ là: Đinh Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2017 con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2020 đến ngày 10/9/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình ( có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Văn D, sinh năm 1996, trú tại: xóm A, xã T; Vũ Mạnh T, sinh năm 1991, trú tại: xóm B, xã T và ông Đỗ Văn T, sinh năm 1965, trú tại: xóm Y 1, xã L; đều ở huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, ( có mặt ông Đỗ Văn T; vắng mặt anh Phạm Văn D và Vũ Mạnh T).

**- Người làm chứng:** Ông Đỗ Thành L và anh Lương Thanh P ( đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Văn T là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy, T đã nhiều lần đi mua ma túy về bán lại cho những người nghiện để kiếm lời.

Lần thứ nhất: Khoảng 8 giờ ngày 05/9/2020, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36M - ABCD chở hàng từ nhà ở xã L, huyện Yên Khánh lên huyện Nho Quan,

tỉnh Ninh Bình. Sau khi giao hàng, T điều khiển xe lên khu vực ngã tư thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người không quen biết 300.000 đồng được 01 túi ma túy có đặc điểm quần bên ngoài bằng băng dính màu đen bên trong là túi nilon màu trắng trong cùng là chất tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, T cất trong túi quần để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán rồi điều khiển xe về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Phạm Văn D, sinh năm 1996, trú tại xóm 7, xã T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là người nghiện ma túy, gọi điện thoại cho T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn gặp ở khu vực nghĩa trang xóm Y, xã L, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, T đồng ý. Sau đó, T mượn xe mô tô Honda Ariblade của người bạn tên là H và cầm theo túi ma túy mua được ở thành phố Phủ Lý đến chỗ hẹn. Khi gặp nhau, do đã thỏa thuận từ trước nên D đưa cho T 500.000 đồng, T cầm tiền rồi đưa lại cho D túi ma túy đá. Sau đó, D mang ma túy đi sử dụng còn T mang xe về trả cho bạn.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 07/9/2020, sau khi đi giao hàng ở huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, T lấy 500.000 đồng là tiền bán ma túy cho D ngày 05/9/2020 cầm theo rồi điều khiển xe ô tô lên thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người không quen biết 500.000 đồng được 01 túi ma túy đá có đặc điểm là túi nilon màu trắng có khóa zip kích thước ( 2x2,5)cm bên trong là chất tinh thể màu trắng. T cất túi ma túy trong người rồi điều khiển xe đi về Ninh Bình. Khoảng 10 giờ cùng ngày khi đang trên đường về, T nhận được điện thoại của Phạm Văn D gọi điện đến hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá và hẹn đến khu vực cổng công ty may T ở xã L, huyện Yên Khánh, T đồng ý. Khoảng 12 giờ 10 phút, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36M – ABCD đến khu vực trước cổng công ty may T, T ngồi trên cabin xe còn D đi bộ đến đứng ở dưới cửa ca bin nói chỉ có 500.000 đồng không đủ 1.000.000 đồng nên T ngồi trên cabin lấy túi ma túy sẽ làm hai phần, một phần T đổ vào hai lớp giấy trắng học sinh gói lại cất trong túi quần phía trước bên phải phần còn lại ở trong túi nilon ban đầu bán cho D, D cầm túi ma túy và đưa lại cho T 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, T cầm tiền rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 12 giờ 20 phút khi đi đến khu vực ngã tư trục đường xóm Y 1, xã L, huyện Yên Khánh T nhìn thấy tổ công tác Công an huyện Yên Khánh đang làm nhiệm vụ. Biết hành vi vi phạm của mình có thể bị phát hiện nên T xuống xe và đi đến chỗ tổ công tác xin tự thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn D. Đồng thời tự giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tiền bán ma túy cho D, 01 gói nhỏ gói ngoài bằng hai lớp giấy kẻ ô vuông bên trong là chất tinh thể màu trắng T khai nhận là túi ma túy đá T cất giấu nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Yên Khánh lập biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú. Ngoài ra

còn thu giữ 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 36M – ABCD và 01 điện thoại di động Oppo A12 màu xanh.

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 07/9/2020, tổ công tác Công an huyện Yên Khánh tuần tra tại khu vực nghĩa trang xã H, huyện Yên Khánh phát hiện Phạm Văn D cùng Vũ Mạnh T, sinh năm 1991, trú tại xã T, huyện Yên Khánh đang sử dụng ma túy. Thu giữ 01 túi nilon màu trắng có khóa zip kích thước ( 2x2,5)cm bên trong tám dính chất tinh thể màu trắng; 01 chai nước trà xanh màu xanh, nắp chai có hai lỗ tròn 01 lỗ cắm ống hút màu vàng, 02 bật lửa. D và Tước khai nhận nguồn gốc số ma túy là do D vừa mua của Đỗ Văn T với giá 500.000 đồng. Tổ công tác tiến hành niêm phong số vật chứng thu giữ đưa D, Tước về trụ sở lập biên bản vi phạm hành chính. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 điện thoại Masster là điện thoại D sử dụng để liên lạc hỏi mua ma túy với Đỗ Văn T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã cân xác định trọng lượng chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Đỗ Văn T niêm phong ký hiệu M1 cùng vỏ túi nilon tám dính chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn D niêm phong ký hiệu M2 gửi đi trung cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 246/KLGD-PC09-MT ngày 10/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1119 gam là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng tám dính trong túi nilon ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng ma túy tám dính ít không xác định được khối lượng.”

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 2 phong bì niêm phong bên trong có 0,0410gam ma túy, mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong ghi ký hiệu N “ 02 mảnh giấy màu trắng kẻ ô+ 01 túi nilon+ vỏ phong bì thư ký hiệu M” 01 chai nước trà xanh màu xanh, nắp chai có hai lỗ tròn 01 lỗ cắm ống hút màu vàng và 02 bật lửa ga.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000đ, 01 điện thoại di động Oppo A12 màu xanh của bị cáo và 01 điện thoại di động Masstel màu đen của Phạm Văn D.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật..

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản người phạm tội tự thú; lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi, liên quan đến vụ án và vật chứng bị cáo giao nộp; kết luận giám định chất ma túy cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ ngày 05/9/2020 và 12 giờ ngày 07/9/2020, tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm Y 1, xã L, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, Đỗ Văn T đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn D; mỗi lần lấy 500.000 đồng và còn cất giữ trái phép 0,1119 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Viện kiểm sát huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà Nước. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì lợi nhuận bị cáo đã không dưới hai lần bán trái phép chất ma túy cho người khác để hưởng lời. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mới đủ tác dụng cải tạo, giáo D bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội mua bán để kiếm lời, nhưng qua xác minh cũng như tại phiên tòa, cho thấy bị cáo không có T sản gì và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này còn có Phạm Văn D và Vũ Mạnh T là người đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng, nhưng đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng

chất ma túy để truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan điều tra đã phạt hành chính đối với D và T.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, nhưng không biết tên, địa chỉ; nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 36M – ABCD quá trình điều tra xác định là của ông Đỗ Văn T bố đẻ của bị cáo, việc bị cáo dùng xe để đi mua, bán ma túy ông Tăng không biết. Quá trình chuẩn bị xét xử, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe nêu trên cho ông Tăng, tại phiên tòa ông Tăng không có ý kiến gì nên không xem xét.

Đối với 02 phong bì niêm phong bên trong có 0,0410gam ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong ghi ký hiệu N “ 02 mảnh giấy màu trắng kẻ ô + 01 túi nilon + vỏ phong bì thư ký hiệu M” 01 chai nước trà xanh màu xanh, nắp chai có hai lỗ hình tròn 01 lỗ cắm ống hút màu vàng và 02 bật lửa ga, số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 500.000đ, 01 điện thoại di động Oppo A12 màu xanh của bị cáo và 01 điện thoại di động Masstel màu đen của Phạm Văn D sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 07 ( Bảy ) năm 07 ( Bảy ) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong, bên trong có 0,0410 gam ma túy, loại Methamphetamine, là mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong ghi ký hiệu N “ 02 mảnh giấy màu trắng kẻ ô + 01 túi nilon + vỏ phong bì thư ký hiệu M” 01 chai nước trà xanh màu xanh, nắp chai có hai lỗ hình tròn, 01 lỗ cắm ống hút màu vàng và 02 bật lửa ga.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 500.000đ, 01 điện thoại di động Oppo A12 màu xanh của bị cáo và 01 điện thoại di động Masstel màu đen của Phạm Văn D (Chi tiết mô tả tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2020 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và ông Đỗ Văn T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Phạm Văn D và Vũ Mạnh T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Công an huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phan Hữu Ý**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hữu Ý**

